

Số: 74/2021/QĐHG-HNGĐ

An Lão, ngày 01 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án ngày 16 tháng 8 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Chị Bùi Thị P, sinh năm 1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, hiện trú tại: Thôn 1 H, xã H, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và anh Trần Văn T, sinh năm 1986, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án cùng tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án đã đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa các bên hoà giải: Chị Bùi Thị P, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, hiện trú tại: Thôn 1 H, xã H, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và anh Trần Văn T, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị P và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị P và anh Trần Văn T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Trần Thị Ngọc D, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2013 và Trần Huyền N, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2015, ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả hai con Trần Thị Ngọc D và Trần Huyền N cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho Chị Bùi Thị P.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị P và anh Trần Văn T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết không.

- Về lệ phí: Chị Bùi Thị P và anh Trần Văn T không phải nộp lệ phí yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh

